

Số: 8043 /BKHCN-KHTC

*Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

V/v Kế hoạch khoa học, công nghệ,  
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số  
năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 10 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Nghị quyết số 246/2025/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 10 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2026; Quyết định số 2638/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và Quyết định số 2661/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Căn cứ Khoản 2 Điều 28 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025;

Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo nội dung kế hoạch nhiệm vụ và kinh phí cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương như sau:

**I. Kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thực hiện các nhiệm vụ chi sau:**

1. Quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

- Quản lý nhà nước về hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; chuyển đổi số; tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng; sở hữu trí tuệ; đánh giá, thẩm định, giám định công nghệ; chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử và an toàn bức xạ và hạt nhân;

- Công tác thông tin, thống kê khoa học và công nghệ;

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, hỗ trợ các hoạt động hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ;

- Hỗ trợ chuyển giao công nghệ là kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

- Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, trong đó bao gồm việc triển khai bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương.

2. Hỗ trợ chi thường xuyên của tổ chức khoa học và công nghệ công lập (bao gồm chi lương và chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập) theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo địa phương: ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW, các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hình thức liên kết, hợp tác công tư, phục vụ mục tiêu giải mã công nghệ, mua bí quyết công nghệ...

4. Đối ứng trong việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ quốc gia, các nhiệm vụ trong Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết phát sinh tại địa phương và các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm khác.

5. Thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; các nhiệm vụ, đề án, chương trình theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt sử dụng kinh phí nguồn khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

6. Chi cho mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng được cấp có thẩm quyền giao theo quy định tại Nghị định 98/2025/NĐ-CP.

7. Các khoản chi khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

## **II. Kinh phí chi đầu tư phát triển ngân sách địa phương cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:**

Các địa phương căn cứ dự toán ngân sách được Thủ tướng Chính phủ giao, mức chi tối thiểu cho lĩnh vực KH, CN, ĐMST & CDS, khẩn trương chỉ đạo các chủ đầu tư hoàn thiện thủ tục đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, đảm bảo phân bổ chi tiết cho các dự án trước ngày 31/12/2025, gửi phương án phân bổ chi tiết về Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính để theo dõi, thực hiện.

Các địa phương bảo đảm và cam kết hoàn thành việc phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công theo đúng quy định và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chịu trách nhiệm toàn diện về tính hiệu quả, sự cần thiết, sự phù hợp với quy định hiện hành, tuyệt đối không trùng lắp, không để xảy ra tiêu cực, lãng phí.

Cùng với việc thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2026, các địa phương tiếp tục rà soát các nội dung, nhiệm vụ, dự án và chương trình đầu tư công năm 2026 gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. Đồng thời phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc tổ chức, hướng dẫn, báo cáo cấp có thẩm quyền về kế hoạch đầu tư công

trung hạn giai đoạn 2026-2030;

### **III. Kinh phí khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương năm 2026**

Kinh phí khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương năm 2026 được thực hiện theo quy định của pháp luật

*(Chi tiết kinh phí tại Phụ lục kèm theo)*

### **IV. Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:**

1. Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng NSNN; hạn chế tối đa việc hủy dự toán và chuyển nguồn sang năm sau. Chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ trùng lắp, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện năm 2026; ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW.

2. Giao nhiệm vụ và dự toán chi ngân sách khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho các đơn vị trực thuộc theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 2661/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và không thấp hơn số kinh phí trung ương thông báo, hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2025. Các địa phương chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, phân bổ, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đảm bảo theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

3. Thực hiện việc công khai và gửi thông tin chi tiết báo cáo kết quả giao dự toán kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp, gửi Bộ Tài chính đồng thời gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để phối hợp quản lý và tổng hợp báo cáo Chính phủ, Quốc hội./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các Sở: KH&CN, TC;
- Các Vụ: CN, XNT;
- Các Cục: ĐMST, CDS;
- Lưu VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Bùi Hoàng Phương**



## Phụ lục

### KINH PHÍ CHI KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA TỈNH GIA LAI NĂM 2026

(Kèm theo Công văn số /BKHCN-KHTC ngày /12/2025  
của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị: Triệu đồng

|     |                                                                                             |         |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Kinh phí chi thường xuyên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số địa phương | 114.500 |
| 2   | Kinh phí chi đầu tư phát triển (tối thiểu phải bố trí)                                      | 50.000  |
| 3   | Kinh phí hỗ trợ có mục tiêu từ NSTW cho địa phương                                          | 1.100   |
| 3.1 | Hỗ trợ công nghệ và hỗ trợ DN NVV khởi nghiệp sáng tạo                                      | 1.100   |